

Số: 25/2024/QĐST-HNGĐ

Lộc Hà, ngày 25 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 34/2024/TLST-HNGĐ, ngày 04 tháng 6 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Linh P, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn Quang Phú, xã Thạch Châu, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

Bị đơn: Anh Nguyễn Trọng A, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Thôn Quang Phú, xã Thạch Châu, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam; Địa chỉ: Số 169, phố Linh Đường, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội;

- Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết Thắng, chức vụ: Tổng giám đốc.

- Người đại diện theo uỷ quyền ông: Trần Anh Đức, chức vụ: Giám đốc phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Lộc Hà

- Người đại diện theo uỷ quyền bà Trần Thị Thanh Huyền, chức vụ: Cán bộ tín dụng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 59, 81, 82, 83, 107, 110, 116 và Điều 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 3, khoản 4 Điều 147 BLTTDS; Điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Nguyễn Thị Linh P và Anh Nguyễn Trọng A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về tình cảm*: Chị Nguyễn Thị Linh P và Anh Nguyễn Trọng A thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng có 01 người con chung là Nguyễn Thị Thanh T, sinh ngày 11/4/2021. Ly hôn các đương sự thoả thuận, thống nhất giao con chung Nguyễn Thị Thanh Trúc cho Chị Nguyễn Thị Linh P là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Về khoản tiền cấp dưỡng nuôi con Anh Nguyễn Trọng A tự nguyện cấp dưỡng mỗi tháng số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng), thời gian cấp dưỡng kể từ ngày vợ chồng có quyết định ly hôn cho đến khi con chung Nguyễn Thị Thanh T đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Anh Nguyễn Trọng A được quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung mà không ai có quyền ngăn cấm hay cản trở.

- *Về tài sản chung*: Hai đương sự thống nhất đề nghị Tòa án ghi nhận biên bản thoả thuận về việc phân chia tài sản chung mà các bên đã lập ngày 04/6/2024 vào nội dung quyết định, cụ thể: Trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng đã tạo lập được các tài sản chung như sau: 01(Một) căn nhà cấp 4, được xây trên đất của bố mẹ chồng có diện tích 140 m² địa chỉ: Thôn Quang Phú, xã Thạch Châu, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh; 01 (Một) tủ lạnh; 01 (Một) Ti vi; 01 (Một) bếp ga; 01 (Một) Loa kéo; 01(Một) tủ đựng quần áo.

Vợ chồng ly hôn Anh Nguyễn Trọng A được nhận các tài sản sau: 01(Một) căn nhà cấp 4, được xây trên đất của bố mẹ chồng có diện tích 140 m² địa chỉ: Thôn Quang Phú, xã Thạch Châu, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh; 01 (Một) tủ lạnh; 01 (Một) Ti vi; 01 (Một) bếp ga; 01 (Một) Loa kéo; 01(Một) tủ đựng quần áo.

Anh Nguyễn Trọng A có nghĩa vụ đưa lại cho Chị Nguyễn Thị Linh P số tiền 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng) tương đương ½ giá trị tài sản chung.

- *Về nợ chung*: Hai đương sự thống nhất đề nghị Tòa án ghi nhận biên bản thoả thuận về việc phân chia nợ chung mà các bên đã lập ngày 04/6/2024 vào nội dung quyết định, cụ thể như sau: Sau khi vợ chồng ly hôn Anh Nguyễn Trọng A chịu trách nhiệm trả khoản nợ 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) tiền gốc và tiền lãi phát sinh theo sổ vay vốn số 7110341872 (gồm 02 món vay, cụ thể: Món vay ngày 16/12/2022 và món vay ngày 16/5/2023) mà Chị Nguyễn Thị Linh P đã đứng tên vay tại phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Lộc Hà, tỉnh

Hà Tĩnh.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị Linh P tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nhưng số tiền này được khấu trừ cho chị Phương trong số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) mà chị Phương đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012437, ngày 04/6/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

2. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

3. Quyết định này có hiệu lực Pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Lộc Hà;
- Chi cục THADS huyện Lộc Hà;
- Phòng giao dịch ngân hàng CSXH huyện Lộc Hà;
- UBND xã Thạch Châu, huyện Lộc Hà (Để xóa đăng ký);
- Các đương sự;
- Văn phòng Tòa án (Để công bố CTTĐT);
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khắc Hoàn